TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93/**2025/HS-ST
Ngày 23-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lữ Quốc Toàn**

2. Ông **Hồ Phi Công**

Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Thiêm** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Phúc T**; Tên gọi khác: T ma.

Giới tính: Nam; Sinh năm 1986 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12.

Con ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1961.

Vợ: Dương Thị Mỹ H, sinh năm 1990.

Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2024 cho đến nay

2. Họ và tên: **Hoàng Gia Đ1**; Tên gọi khác: T2.

Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh;Tôn giáo: Công giáo.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12.

Con ông Hoàng Gia H1, sinh năm 1963 và bà Lê Thị Thanh T3, sinh năm 1970.

Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 18/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 86/2011/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 07/9/2013.

+ Ngày 22/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 120/2015/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/4/2016.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2024 cho đến nay

(*Các bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh **Lê Thiện N**, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

1. Anh **Phi Thanh H2**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai

2. Anh **Nguyễn Phát T4**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh **Nguyễn Hoài N1**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

4. Anh **Bùi Hoàng T5**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp A, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai

5. Chị **Dương Thị Mỹ H**, sinh năm 1990

6. Địa chỉ: Ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

(*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phúc T và Hoàng Gia Đ1 là người nghiện ma túy loại Heroin và M, không có nghề nghiệp, hiện đang điều trị uống Methadone tại Cơ sở điều trị Methadone số 7, thuộc xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng, T và Đ1 đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cho các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn huyện X.

Từ giữa tháng 3/2024 đến ngày 10/7/2024, T đã nhiều lần đi đến khu vực cầu G, thuộc xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai gặp người đàn ông tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy heroin và ma tuý đá với số tiền mua ma túy mỗi lần khoảng 3.000.000 đồng để bán lại cho những người có nhu cầu sử dụng ma túy nhằm thu lợi bất chính. Sau khi mua ma túy, T trộn chung ma túy heroin và ma tuý đá, chia nhỏ bỏ vào đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, sau đó bán với giá 200.000 đồng mỗi gói cho người có nhu cầu mua ma túy sử dụng.

Quá trình bán ma túy, T có quen biết Điền nên T và Đ1 thỏa thuận hàng ngày T đưa ma túy cho Đ1 để bán cho những người đến uống M1 có nhu cầu mua ma

túy sử dụng. Mỗi ngày, T đưa cho Đ1 từ 07 tép đến 10 tép ma túy Heroin để Đ1 bán với bán mỗi tép ma túy là 200.000 đồng. Sau đó, T trả công cho Đ1 số tiền 100.000 đồng và 01 tép ma túy Heroin.

Ngày 10/7/2024, T đem theo 18 tép ma túy, một túi zip bên trong chứa ma túy đi đến Cơ sở điều trị Methadone số 7 để đưa cho Đ1 bán, trên đường đi thì Lê Thiện N, sinh năm 1995, ngụ tại ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai gọi điện đến số điện thoại 0908.028.321 của T để mua 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng thì T đồng ý. Sau đó, T hẹn N đến đoạn đường Q, thuộc ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai để bán ma túy. Khi đến điểm hẹn, N đưa cho T số tiền 200.000 đồng thì T cất tiền vào túi quần sau. Khi T đang bán ma túy cho N thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm và Kinh tế - Ma túy Công an huyện X phối hợp với Công an xã X bắt quả tang.

Sau đó, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm và Kinh tế - Ma túy Công an huyện X và Công xã X tiến hành lệnh khám xét chỗ ở của T. Qua khám xét phát hiện 01 gói nilon hàn kín, kích thước (2,5x3,5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, T khai là ma túy cất giấu ở nhà mục đích để bán cho người có nhu cầu sử dụng ma túy.

Quá trình điều tra xác định: ngoài lần bán ma túy cho Lê Thiện N bị bắt quả tang, T còn bán ma túy cho Lê Thiện N 03 lần, cụ thể:

- Lần thứ 1: Ngày 02/7/2024, T đã trực tiếp bán cho N 01 tép ma tuý với giá 200.000 đồng tại nhà của T.

- Lần thứ 2: Ngày 06/7/2024, T đã trực tiếp bán cho N 01 tép ma tuý với giá 200.000 đồng tại nhà của T.

- Lần thứ 3: Ngày 07/7/2024, T đã trực tiếp bán cho N 01 tép ma tuý với giá 200.000 đồng tại nhà của T.

Nguyễn Phúc T đã trực tiếp bán ma túy cho Phi Thanh H2, sinh năm 1989, ngụ tại khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ 1: Ngày 07/7/2024, T đã bán cho H2 01 tép ma túy, loại Heroin trộn chung Methamphetamine với giá 200.000 đồng tại vị trí gần địa điểm uống thuốc Methadone.

- Lần thứ 2: Ngày 08/7/2024, T đã bán cho H2 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng tại vị trí gần địa điểm uống thuốc Methadone.

Ngoài ra, T còn bán ma túy cho nhiều đối tượng gần khu vực Cơ sở điều trị Methadone số 7 thuộc xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai nhưng không nhớ số lần, số lượng và nhân thân, lai lịch của những đối tượng này. Quá trình bán ma túy, T khai nhận thu lợi bất chính mỗi ngày khoảng 500.000 đồng, tổng tiền thu lợi bất chính quá trình bán trái phép chất ma túy khoảng 60.000.000 đồng.

Đối với Hoàng Gia Đ1, quá trình điều tra Đ1 khai nhận: khi nhận được ma túy của T đã trực tiếp bán ma túy cho Bùi Hoàng T5, sinh năm 1993, nơi thường trú ấp A, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai 01 lần 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng vào ngày 10/7/2024. Ngoài ra, Đ1 bán cho đối tượng tên M2 (không rõ nhân thân lai lịch) ngụ tại thị trấn G, huyện X 01 tép với giá 200.000 đồng và các đối tượng khác không rõ nhân thân lai lịch mỗi ngày từ 07 đến 10 tép ma túy.

*Tại Kết luận giám định số 1424/KL-KTHS, ngày 17/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1826gam, loại: Methamphetamine và H3 (Heroine).

- Mẫu chất bột màu trắng (mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,4722gam, loại: Methamphetamine và H3 (Heroine).

- Mẫu chất bột màu trắng (mẫu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2403gam, loại: Methamphetamine và H3 (Heroine).

- Mẫu chất bột màu hồng (mẫu M4) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 3,1568gam, loại: Chlorphenamine. Chlorphenamine không thuộc danh mục chất ma túy và tiền chất theo nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính Phủ.

- Mẫu ống kim tiêm (mẫu M5) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine và H3 (Heroine). Mẫu dạng vết, không xác định khối lượng.

- Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M6) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1750gam, loại: Methamphetamine.

* Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Nguyễn Phúc T:

+ 01 (một) gói nylon bên trong có 02 đoạn ống hút (tép), hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng, ký hiệu M1.

+ 01 (một) gói nylon, bên trong có 16 đoạn ống hút (tép), hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng, ký hiệu M2.

+ 01 (một) gói nylon, kích thước (2,5x3,5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, ký hiệu M3.

+ 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước (04x5,5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, ký hiệu M6.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, gắn biển số 60H5-280.40. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của chị Dương Thị Mỹ H, sinh năm 1990, ngụ tại ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu S gắn sim số 0908.028.321 là điện thoại để liên lạc để mua bán ma túy.

+ Số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) túi quần phía sau của Nguyễn Phúc T.

+ 01 (một) kéo kim loại màu trắng.

- Thu giữ của Hoàng Gia Đ1:

+ 01 (một) xe mô tô biển số 60H6-276.80, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định xe mô tô là tài sản của chị Hoàng Thị Thúy V, sinh năm 1997, ngụ tại ấp A, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã trả lại tài sản cho chị V.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO cảm ứng, màu vàng, không gắn sim, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định tài sản không liên quan đến việc phạm tội của Đ1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã trả điện thoại cho Đ1.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO cảm ứng, màu vàng, gắn sim số 0962.330.533, đã qua sử dụng là điện thoại để liên lạc để mua bán ma túy.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung cảm ứng, màu đen, gắn sim số 0985.220.944, đã qua sử dụng là điện thoại để liên lạc để mua bán ma túy.

+ 01 (một) gói nylon dạng túi Zip có chứa chất bột màu hồng, kích thước (4x6)cm, Đ1 khai là thuốc uống, ký hiệu M4.

+ Số tiền 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm ngàn đồng*) là tiền thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Thu giữ của Nguyễn Hoài N1:

+ 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, bên trong bám dính chất lỏng thu giữ tại túi quần bên phải của Nguyễn Hoài N1, ký hiệu M5.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0869.032.578 là điện thoại để liên lạc để mua ma túy.

- Thu giữ của Lê Thiện N:

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung bị vỡ màn hình, gắn sim số 0961.591.763 là điện thoại để liên lạc để mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKSXL ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố các bị cáo Nguyễn Phúc T, Hoàng Gia Đ1 tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc T từ 08 đến 09 năm tù
- Xử phạt bị cáo Hoàng Gia Đ1 từ 07 đến 08 năm tù
- Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Phúc T, Hoàng Gia Đ1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ giữa tháng 03/2024 đến ngày 10/7/2024, tại Cơ sở điều trị Methadone số 7, thuộc ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Phúc T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Heroin trộn chung

Methamphetamine cho những người đến uống thuốc Methadone. Quá trình bán ma túy, T có quen biết Điền nên T và Đ1 thỏa thuận hàng ngày T đưa ma túy cho Đ1 để bán cho những người đến uống M1 có nhu cầu mua ma túy sử dụng. Từ cuối tháng 03/2024 cho đến ngày 10/7/2024, mỗi ngày T đưa cho Đ1 từ 07 tép đến 10 tép ma túy Heroin trộn chung Methamphetamin để Đ1 bán, giá bán mỗi tép ma túy là 200.000 đồng. Mỗi ngày, T trả công cho Đ1 số tiền từ 100.000 đồng và 01 tép ma túy.

Nguyễn Phúc T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma tuý cho các đối tượng gồm Phi Thanh H2 02 lần/02 tép ma túy; Lê Thiện N 04 lần/04 tép ma túy và một số đối tượng không rõ lai lịch. T giao ma túy cho Đ1 để Đ1 bán ma túy cho các đối tượng gồm Bùi Hoàng T5 01 lần/01 tép ma túy; đối tượng tên M2 01 lần/01 tép ma túy và một số đối tượng khác không rõ nhân thân, lai lịch. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 60.000.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Phúc T, Hoàng Gia Đ1 đã có đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Đ1 bị bệnh HIV. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Việc mua bán trái phép chất ma túy xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Vì ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, trong đó T là người mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện, Đ1 là người giúp sức tích cực cho T để bán ma túy cho các đối tượng nghiện để được hưởng tiền và ma túy để sử dụng cho bản thân. Do đó, mức án của bị cáo T phải cao hơn bị cáo Đ1. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Hội động xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 1424/KL-KTHS ngày 17/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; Các sim số 0908.028.321; 0962.330.533; 0985.220.944; 0869.032.578; 0961.591.763

- Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO cảm ứng, màu vàng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung cảm ứng, màu đen; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung bị vỡ màn hình; Số tiền 22.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo giao nộp tiền thu lợi bất chính để sung công Nhà nước từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có là 38.000.000 đồng.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, gắn biển số 60H5-280.40 mang tên chị Dương Thị Mỹ H. Khi cho bị cáo T mượn xe mô tô chị H không biết việc bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho chị H.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Lê Thiện N, Phi Thanh H2, Nguyễn Hoài N1, Nguyễn Phát T4, Bùi Trọng H4 đã có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", vi phạm quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 23 nghị định 144/2021/NĐ-CP nên Công an huyện X đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thiện N, Phi Thanh H2, Nguyễn Hoài N1, Nguyễn Phát T4, Bùi Trọng H4 số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với đối tượng tên M2 và một số đối tượng mà T và Đ1 khai đã mua ma túy của Đ1 và T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên P đã bán ma túy cho T, đối tượng tên L, P1 đã bán ma túy cho Đ1, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Hoàng Thị Thúy V và Dương Thị Mỹ H khi cho bị cáo T và Đ1 mượn xe mô tô không biết việc các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không xử lý.

Đối với lời khai của Nguyễn Phát T4 về việc Hoàng Gia Đ1 bán ma túy 02 lần vào tháng 6/2024; lời khai của Nguyễn Hoài N1 về việc Hoàng Gia Đ1 bán ma túy vào các ngày 29/6/2024; 30/6/2024 và ngày 10/7/2024 nhưng Đ1 không thừa nhận. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X không thu thập thêm được các tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh hành vi vi phạm của Hoàng Gia Đ1 nên không có căn cứ để xử lý

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc T, Hoàng Gia Đ1 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc T **08** (*tám*) năm **06** (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2024.

Xử phạt bị cáo Hoàng Gia Đ1 **08** (*tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì số 1424/KL-KTHS ngày 17/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; Các sim số 0908.028.321; 0962.330.533; 0985.220.944; 0869.032.578; 0961.591.763

- Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO cảm ứng, màu vàng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung cảm ứng, màu đen; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung bị vỡ màn hình; Số tiền 22.000.000 đồng (*hai mươi hai triệu đồng*) theo giấy nộp tiền ngày 12/3/2025 vào số tài khoản 39490103659800000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc tại ngân hàng TMCP N2, chi nhánh Đ2.

- Trả lại cho chị Dương Thị Mỹ H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, gắn biển số 60H5-280.40.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- Buộc bị cáo Nguyễn Phúc T, Hoàng Gia Đ1 tiếp tục giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 38.000.000 đồng (*ba mươi tám triệu đồng*)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phúc T, Hoàng Gia Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm,

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ